

NGHỊ QUYẾT

Về việc bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2021

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO
KHÓA XII, KỲ HỌP THƯỜNG LỆ CUỐI NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;

Căn cứ Quyết định số 3839/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, quốc phòng – an ninh và dự toán thu – chi ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo khóa XI – kỳ họp thường lệ cuối năm 2020: Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 28/12/2020 về tình hình thực hiện nhiệm vụ đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm sửa chữa tài sản năm 2020 và kế hoạch năm 2021; Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 28/12/2020 về tình hình thực hiện nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế năm 2020 và kế hoạch nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế năm 2021;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện khóa XII: Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 22/3/2021, Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 24/08/2021, Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 về việc bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2021;

Xét Tờ trình số 207/TTr-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Côn Đảo về việc bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2021; ý kiến thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu tham dự kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đồng ý bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2021 như sau:

I. Điều chỉnh kế hoạch vốn xây dựng cơ bản

1. Kế hoạch vốn trước điều chỉnh: 124.690.000.000 đồng.
2. Kế hoạch vốn điều chỉnh giảm: 31.241.000.000 đồng, từ 01 dự án.

3. Kế hoạch vốn điều chỉnh tăng: 31.241.000.000 đồng, bố trí cho 04 dự án.

4. Kế hoạch vốn sau điều chỉnh: 124.690.000.000 đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01, kèm theo Nghị quyết này)

II. Bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp kinh tế năm 2021

1. Bổ sung danh mục 07 dự án:

- Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu cảng Bến Đầm hiện hữu, khu kho bãi chứa hàng và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá huyện Côn Đảo.

- Sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất Văn phòng huyện Côn Đảo và Khối đoàn thể năm 2020.

- Kéo dài đường trước mặt Trường THCS Lê Hồng Phong đến điểm giao với đường Nguyễn Huệ.

- Kiên cố hóa kênh mương tại Khu dân cư số 9 (bao gồm các tuyến mương số 30, 31).

- Kiên cố hóa kênh mương tại khu vực hồ Quang Trung II (bao gồm các tuyến mương số 9, 12, 15, 16, 17, 19, 20, 22, 24).

- Kiên cố hóa kênh mương tại khu vực dốc Ông Tổng (bao gồm các tuyến mương số 25, 26, 27).

- Xây dựng các đường bên hông và trước mặt Trường THCS Côn Đảo.

2. Điều chỉnh kế hoạch vốn:

- Kế hoạch vốn trước điều chỉnh: **144.366.200.000 đồng**.

- Kế hoạch vốn điều chỉnh giảm: **1.827.000.000 đồng**, từ 02 dự án.

- Kế hoạch vốn điều chỉnh tăng: **12.566.000.000 đồng** bố trí cho 08 dự án, trong đó: có 07 dự án được bổ sung vào danh mục.

- Kế hoạch vốn sau điều chỉnh: **155.105.200.000 đồng**.

(Chi tiết tại Phụ lục số 02, kèm theo Nghị quyết này)

III. Các dự án khác không điều chỉnh tiếp tục thực hiện theo kế hoạch vốn đã được HĐND huyện thông qua tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 28/12/2020, Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 28/12/2020, Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 22/3/2021, Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 24/08/2021 và Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 15/10/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Giao Ủy ban nhân dân huyện tiếp thu các ý kiến thẩm tra của hai Ban Hội đồng nhân dân huyện, các ý kiến thảo luận tại kỳ họp để tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Côn Đảo Khóa XII, kỳ họp thường lệ cuối năm 2021 (kỳ họp thứ Tư) thông qua ngày 24 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực: HĐND, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Thường trực Huyện ủy;
- Ban TTr. MTTQ huyện;
- Các thành viên TTr. HĐND huyện;
- Các Ban, các Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Đăng trên Công TTĐT HĐND huyện;
- Lưu: VT, TH, TCKH.

CHỦ TỊCH



Phan Chanh Biên



Phụ lục số 01

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021

Nguồn vốn: Ngân sách cấp huyện

(Kèm theo Nghị quyết bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn của HĐND huyện Côn Đảo)

Đơn vị: Triệu đồng

S T T	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	KH 2021 trước điều chỉnh	Số điều chỉnh		KH 2021 sau điều chỉnh		Ghi chú
					Tăng	Giảm	Tổng số	Trong đó: BTGPM R	
1	TỔNG SỐ			124.690	31.241	31.241	124.690	45.054	
A	TTKL DA ĐÃ HOÀN THÀNH			5.950	-	-	5.950	-	
1	Xây dựng CSHT Cụm Công nghiệp Bến Đầm giai đoạn 1	BQLDA ĐTXD huyện	39.469	2.469			2.469		Trong năm 2021 thanh toán vốn chuyển nguồn năm 2020 sang và bố trí thêm vốn đảm bảo thanh
2	Sửa chữa kè biển đường Tôn Đức Thắng	BQLDA ĐTXD huyện	45.363			-	-		Trong năm 2021 thanh toán vốn chuyển nguồn năm 2020 sang
3	Nâng cấp tuyến đường Võ Thị Sáu	BQLDA ĐTXD huyện	29.473			-	-		Trong năm 2021 thanh toán vốn chuyển nguồn năm 2020 sang
4	Xây dựng một số tuyến đường theo quy hoạch khu Bến Đầm	BQLDA ĐTXD huyện	14.933	1.589		-	1.589		
5	Xây dựng Trường Mầm non Bến Đầm (giai đoạn 1)	BQLDA ĐTXD huyện	25.999	1.892			1.892		Thanh toán khối lượng hoàn thành
B	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP			7.730	-	-	7.730	-	
1	Xây dựng các tuyến đường quy hoạch trục chính xung quanh khu tái định cư (khu 9A)	BQLDA ĐTXD huyện	23.533	626			626		Chưa hoàn thành xong thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng
2	Đầu tư hệ thống điện mặt trời cho các trụ sở cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Côn Đảo	Phòng Kinh tế	16.256	5.854		-	5.854		Thanh toán khối lượng hoàn thành
3	Xây dựng hệ thống kỹ thuật hạ tầng và san lấp mặt bằng, phân lô cắm mốc lô K	Phòng TNMT	24.534	-			-		Trong năm 2021 thanh toán vốn chuyển nguồn năm 2020 sang
4	Lập Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của huyện Côn Đảo	Phòng TNMT	1.630	1.250			1.250		
C	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI 2021			108.710	31.241	31.241	108.710	45.054	
1	Xây dựng tuyến đường theo quy hoạch khu dân cư phía Bắc Nghĩa trang Hàng Dương	BQLDA ĐTXD huyện	13.738	10.000			10.000	1.027	
2	Nâng cấp, mở rộng đường Dương Thanh Khiết	BQLDA ĐTXD huyện	14.961	5.867	5.627		11.494	4.520	
3	Đóng mới tàu kiểm ngư vỏ thép	BQLDA ĐTXD huyện	32.915	13.368	4.161		17.529		
4	Tuyến đường kết nối từ khu dân cư 9A đến đường Nguyễn Văn	BQLDA ĐTXD huyện	40.161	15.180	13.453		28.633	21.453	
5	Đường Phan Chu Trinh nối dài theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	32.177	9.785	8.000		17.785	9.785	
6	Xây dựng CSHT Cụm Công nghiệp Bến Đầm giai đoạn 2	BQLDA ĐTXD huyện	114.422	39.510		31.241	8.269	8.269	
7	Vốn XSKT đầu tư cho giáo dục, y tế, trong đó:		15.000	15.000			15.000		Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị
7.1	Bổ sung một số hạng mục, thiết bị Trường THCS Lê Hồng Phong	Trường THCS Lê Hồng Phong	1.982	1.982			1.982		

S T T	Dan h mục dự án	Chú đầu tư	Tổng mức đầu tư	KH 2021 trước điều chính	Số điều chỉnh		KH 2021 sau điều chính		Ghi chú
					Tăng	Giảm	Tổng số	Trong đó: BTGPM R	
7.2	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường mầm non Hướng Dương năm 2021	Trường MN Hướng Dương	1.603	1.603			1.603		
7.3	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường mầm non Tuổi Thơ	Trường MN Tuổi Thơ	1.077	1.077			1.077		
7.4	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường tiểu học Cao Văn Ngọc năm 2021	Trường tiểu học CVN	4.900	4.900			4.900		
7.5	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường THPT Võ Thị Sáu năm	Trường THPT Võ Thị Sáu	1.494	1.494			1.494		
7.6	Vốn đầu tư cơ sở vật chất phục vụ ngành giáo dục còn lại	Phòng GDĐT		3.944			3.944		
D	DỰ ÁN THỰC HIỆN BTGPMB			-		-			
E	DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			2.300	-	-	2.300	-	Chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2021 - 2025
1	Đường xuống các bãi tắm	BQLDA ĐTXD huyện	14.935	50			50		
2	Cải tạo, nâng cấp hạ tầng cảng Bến Đầm	BQL cảng Bến Đầm	30.000	-			-		
3	Vốn XSKT đầu tư cho giáo dục, y tế	Phòng GDĐT	32.000	50			50		Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; đầu tư khu vui chơi cho học sinh Côn Đảo
4	Xây dựng trường mầm non Bến Đầm (giai đoạn 2)	BQLDA ĐTXD huyện	6.000	50			50		
5	Xây dựng trường mầm non khu 1	BQLDA ĐTXD huyện	10.000	50			50		
6	Xây dựng nhà làm việc Khu dân cư số 10	BQLDA ĐTXD huyện	12.202	50			50		
7	Xây dựng nhà văn hóa Khu dân cư số 9	BQLDA ĐTXD huyện	5.000	50			50		
8	Tuyến đường nối từ khu tái định trung tâm đến đường Võ Thị Sáu	BQLDA ĐTXD huyện	21.500	600			600		
9	Đường Nguyễn Văn Trỗi nối dài theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	7.600	150			150		
10	Tuyến đường nội bộ KDC số 9 theo quy hoạch	BQLDA ĐTXD huyện	11.500	600			600		
11	Tuyến đường theo quy hoạch nối đường trục phía Bắc và đường Phan Chu Trinh	BQLDA ĐTXD huyện	8.050	600			600		
12	Hạ tầng lô E	BQLDA ĐTXD huyện	12.000	50			50		



ĐIỀU CHỈNH VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết bổ sung danh mục dự án và điều chỉnh kế hoạch vốn của HĐND huyện Côn Đảo)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	Kế hoạch vốn 2021 trước điều chỉnh	Số điều chỉnh		Kế hoạch vốn 2021 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
TỔNG CỘNG				144.366,2	12.566	1.827	155.105,2	
I	PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG			94.905,2	1.827	1.827	94.905,2	
1	Chiếu sáng công cộng năm 2021	Phòng TNMT	1.630	1.847			1.847	
2	Duy trì và chăm sóc cây xanh huyện Côn Đảo năm 2021	Phòng TNMT	27.448	27.448			27.448	
3	Cải tạo vỉa hè đường Phạm văn Đồng (đoạn từ Phạm Hùng đến Lê Duẩn)	Phòng TNMT	8.535	7.744			7.744	
4	Cải tạo vỉa hè đường Trần Văn Thời	Phòng TNMT	5.424	5.538			5.538	
5	Cải tạo vỉa hè Đường Phạm Hùng	Phòng TNMT	8.643	7.820			7.820	
6	Cải tạo vỉa hè đường Lê Văn Lương	Phòng TNMT	6.925	6.639			6.639	
7	Cải tạo vỉa hè đường Nguyễn An Ninh	Phòng TNMT	6.541	5.919			5.919	
8	Trồng thử nghiệm cây tạo cảnh quan trên tuyến đường từ Bến Đầm về Trung tâm huyện Côn Đảo	Phòng TNMT	531	531		531	0	
9	Cải tạo mảng xanh trước Trung tâm văn hóa huyện Côn Đảo (giai đoạn 2)	Phòng TNMT	7.014	4.318,2	1.827		6.145	
10	Trồng thử nghiệm cây tạo cảnh quan trên tuyến đường từ Sân bay Cỏ Ống về Trung tâm huyện Côn Đảo	Phòng TNMT	1.440	1.296		1.296	0	
11	Đường hoa xuân năm 2021	Phòng TNMT	3.472	3.216			3.216	
12	Nạo vét, khơi thông hệ thống thoát nước nội thị	Phòng TNMT	256	256			256	
13	Cải tạo hạ tầng khu vực Nhà Văn hóa Khu dân cư số 8	Phòng TNMT	700	700			700	



STT	Đanh mục dự án	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	Kế hoạch vốn 2021 trước điều chỉnh	Số điều chỉnh		Kế hoạch vốn 2021 sau điều chỉnh	Ghi chú
					Tăng	Giảm		
14	Xây dựng mương hồ thoát nước trên tuyến đường Cò Ông	Phòng TNMT	5.740	5.166			5.166	
15	Xây dựng mương hồ thoát nước trên tuyến đường Bến Đầm	Phòng TNMT	6.424	5.782			5.782	
16	Cải tạo cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt văn hóa khu dân cư số 5	Phòng TNMT		300			300	
17	Cải tạo cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt văn hóa khu dân cư số 8	Phòng TNMT	729	729			729	
18	Cải tạo các tuyến đường nội bộ hiện hữu quanh nhà văn hóa khu dân cư số 5	Phòng TNMT	1.304	1.241			1.241	
19	Cải tạo cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt văn hóa Khu dân cư số 10	Phòng TNMT		300			300	
20	Nâng cấp cải tạo đường hẻm khu 5 (Điểm đầu' giao đường Nguyễn Huệ, điểm cuối giao đường Tôn Đức Thắng).	Phòng TNMT		275			275	
21	Đường đèn nghệ thuật trang trí	Phòng TNMT	739	120			120	
22	Lắp đặt đèn chiếu sáng công cộng đường lên cầu Ma Thiên Lãnh	Phòng TNMT		300			300	
23	Kế hoạch sử dụng đất năm 2022	Phòng TNMT		380			380	
	Sự nghiệp môi trường						0	
24	Vệ sinh đô thị năm 2021	Phòng TNMT	5.845	6.488			6.488	
25	Sự nghiệp môi trường (Quan trắc môi trường định kỳ 01 lần/năm; Chi ngày môi trường thế giới, tuần lễ nước sạch; Chi tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường; Tổ chức Phong trào Ngày Thứ bảy Xanh - Sạch - Đẹp trên địa bàn huyện Côn Đảo; Tổ chức Hội thi vẽ tranh về bảo vệ môi trường; Tổ chức Hội thi vẽ tranh về bảo vệ môi trường; Kiểm tra môi trường...)	Phòng TNMT	352	352			352	
26	Côn Đảo - Nói không với túi ni lông và hướng đến mục tiêu không rác thải nhựa	Phòng TNMT	200	200			200	
II	PHÒNG KINH TẾ			2.658	9.500	0	12.158	



STT	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	Kế hoạch vốn 2021 trước điều chỉnh	Số điều chỉnh		Kế hoạch vốn 2021 sau điều chỉnh	Ghi chú
				Tăng	Giảm		
1	Phòng Kinh tế	2.953	2.658			2.658	
2	Phòng Kinh tế	11.447		3.000		3.000	
3	Phòng Kinh tế	10.593		2.000		2.000	
4	Phòng Kinh tế	9.249		2.000		2.000	
5	Phòng Kinh tế	9.280		2.500		2.500	
III	PHÒNG VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN		1.190	-	-	1.190	
1	Phòng VH TT	350	350			350	
2	Phòng VH TT	840	840			840	
IV	BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		37.441	383	0	37.824	
1	BQLDA ĐTXD huyện	2.600	2.340			2.340	
2	BQLDA ĐTXD huyện	5.447	4.902			4.902	
3	BQLDA ĐTXD huyện	27.304	3.600			3.600	
4	BQLDA ĐTXD huyện	3.684	3.316			3.316	
5	BQLDA ĐTXD huyện	14.932	6.952			6.952	



STT	Chủ đầu tư	Giá trị công trình	Kế hoạch vốn 2021 trước điều chỉnh	Số điều chỉnh		Kế hoạch vốn 2021 sau điều chỉnh	Ghi chú	
				Tăng	Giảm			
6	Kiên cố hóa các tuyến mương tại Khu dân cư số 01	BQLDA ĐTXD huyện		12.731			12.731	
7	Kiên cố hóa các tuyến mương còn lại Khu dân cư số 02	BQLDA ĐTXD huyện	3.600	3.600			3.600	
8	Xây dựng các đường bên hông và trước mặt Trường THCS Côn Đảo	BQLDA ĐTXD huyện	14.708		383		383	
VI	BAN QUẢN LÝ CẢNG BẾN ĐÀM			8.172	80	0	8.252	
1	Chỉnh trang cơ sở hạ tầng cảng Bến Đầm	BQL cảng Bến Đầm	8.713	8.172			8.172	
2	Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu cảng Bến Đầm hiện hữu, khu kho bãi chứa hàng và khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá huyện Côn Đảo	BQL cảng Bến Đầm			80		80	
VII	VĂN PHÒNG HUYỆN			0	776	0	776	
1	Sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất Văn phòng huyện Côn Đảo và Khối đoàn thể năm 2020	Văn phòng huyện	4.283	0	776		776	